

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 04-6-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Minh Lý.
2. Ông Cao Hoài Hiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Hữu Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 31/4B, ấp Trường H, xã Trường T, huyện Hòa Th, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp Phước Th, xã Phước Ch, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc H trình bày:

Chị H và anh Nguyễn Thanh T cưới nhau vào 2016 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn.

Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Lê Gia H, sinh ngày 12-11-2017, hiện tại cháu Gia H đang sống với chị H.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khi chị sinh cháu Gia H được 09 tháng thì anh T tự động bỏ về gia đình anh T tại Ấp Phước Th, xã Phước Ch, huyện TB sống. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì, nguyên nhân anh T bỏ đi chị H không biết. Từ khi ly thân vợ chồng không gặp nhau bàn việc đoàn tụ, anh T cũng không thăm nom con. Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

Nhận thấy, anh T không quan tâm vợ con và không có trách nhiệm với gia đình nên chị H xin ly hôn. Con chung chị H yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Lê Gia H, sinh ngày 12-11-2017, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh T: Thống nhất với lời trình bày của chị H về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Sau khi cưới vợ chồng sống bên nhà vợ. Nhận thấy tính tình vợ chồng không hợp nhau nên anh T đã bỏ về nhà cha mẹ ruột của anh T sống. Từ khi ly thân vợ chồng không gặp nhau bàn việc đoàn tụ.

Nay chị H ly hôn anh T đồng ý, con chung để chị H nuôi, anh không cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Căn cứ Điều 56, 81 Luật hôn nhân gia đình đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ngọc H đối với anh Nguyễn Thanh T Về con chung giao chị H tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Lê Gia H, sinh ngày 12-11-2017, anh T không cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu, tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thanh T là bị đơn trong vụ án có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc H và anh Nguyễn Thanh T sống với nhau vào 2016 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay chị H yêu cầu ly hôn đối với anh T, nguyên nhân do anh T bỏ đi và không có trách nhiệm với gia đình. Anh T

xác định vợ chồng không phù hợp nhau nên đồng ý ly hôn, nhưng có đơn xin vắng mặt không đến tham gia tố tụng.

Xét thấy: tại biên bản ghi lời khai ngày 04 tháng 3 năm 2019 anh T xác định vợ chồng sống không phù hợp nhau, anh T bỏ về nhà cha mẹ ruột của anh sống, từ khi ly thân vợ chồng không gặp nhau bàn việc đoàn tụ. Cho thấy mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh T là có cơ sở.

[3] Về con chung: 01 con chung tên Nguyễn Lê Gia H, sinh ngày 12-11-2017. Hiện tại cháu H đang sống với chị H. Chị H có yêu cầu được nuôi cháu Gia H không yêu cầu Anh T cấp dưỡng. Anh T đồng ý nhưng có đơn xin vắng mặt không đến tham gia tố tụng nên cần giao cháu Gia H cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục là phù hợp Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh T khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ngọc H đối với anh Nguyễn Thanh T. Chị Lê Thị Ngọc H được ly hôn anh Nguyễn Thanh T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Gia H, sinh ngày 12-11-2017. cho chị H tiếp tục trong nuôi, chăm sóc, giáo dục. Anh T, không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng về ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016735 ngày 15.01.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng. Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ khi nhận được bản sao bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKS ND huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hiệp